

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên của
Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường Cao đẳng ban hành theo thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-CDYT ngày 11 tháng 05 năm 2023 của Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành; bãi bỏ Quyết định số 168/QĐ-CDYT, ngày 23 tháng 3 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

Điều 3. Trưởng các phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, Tổ chức – Hành chính, Thanh tra Khảo thí & Kiểm định chất lượng giáo dục, Kế hoạch – Tài chính; Trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT&NCKH

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Ngọc Thành

QUY CHẾ

Công tác học sinh, sinh viên Trường Cao Y tế Khánh Hòa

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CDYT, ngày / /2023
của Hiệu trưởng Trường Cao Y tế Khánh Hòa)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên đối với học sinh, sinh viên đang học tại Trường Cao Y tế Khánh Hòa.

2. Quy chế này được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa “Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng” ban hành kèm theo Thông tư số: 17/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành và bổ sung một số điều khoản để phù hợp với những đặc điểm tại trường Trường Cao Y tế Khánh Hòa.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Học sinh, sinh viên quy định tại Quy chế này là người đang học tại Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa.

2. Công tác học sinh, sinh viên là công tác trọng tâm của Nhà trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với học sinh, sinh viên nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng nhà giáo, cán bộ, nhân viên và các học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích; hoạt động tình nguyện, bảo vệ môi trường; hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của học sinh, sinh viên.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên và cán bộ, giáo viên; kịp

thời báo cáo với phòng/khoa, bộ phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường, bệnh viện, cơ sở y tế, nơi đi thực tập, thực tế; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyên trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của HSSV (đội cờ đỏ, đội tự quản), các hoạt động xã hội có liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp, bệnh viện, cơ sở y tế trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo và các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình để kiến nghị các giải pháp hoặc đề đạt nguyện vọng nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường và giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của HSSV.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập và rèn luyện, các giấy tờ khác liên quan; được giải quyết các thủ tục hành chính khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khác trong Nhà trường.

2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chính sách đối với học sinh, sinh viên.

3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.

4. Uống rượu, bia, hút thuốc, sử dụng chất kích thích trong giờ học; say rượu bia khi đến lớp.

5. Gây rối an ninh, trật tự trong trường, bệnh viện, cơ sở y tế, nơi đi thực tập, thực tế nơi công cộng.

6. Cố ý vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác, các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đòi truy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đòi truy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 6. Nội dung công tác học sinh, sinh viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a) Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để học sinh, sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng;

b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho học sinh, sinh viên về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng;

c) Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật;

d) Tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh, sinh viên phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường;

đ) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu; quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên;

c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh, sinh viên; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên;

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài Nhà trường;

đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến học sinh, sinh viên;

e) Quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú: Xét, tiếp nhận, ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý học sinh, sinh viên ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý học sinh, sinh viên ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học và cuối khóa cho học sinh, sinh viên. Định kỳ hằng năm tổ chức đối thoại giữa học sinh, sinh viên và Ban Giám hiệu Nhà trường.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh, sinh viên

a) Tư vấn cho học sinh, sinh viên xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe;

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ học sinh, sinh viên là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và học sinh, sinh viên thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ;

c) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh, sinh viên;

d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên;

đ) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, bệnh viện, cơ sở y tế, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên phù hợp với yêu cầu thực tiễn;

e) Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về học sinh, sinh viên.

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về học sinh, sinh viên, thực trạng việc làm của học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 7. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên của trường

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên của Trường gồm có 01 thành viên ban giám hiệu, Phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học, cố vấn học tập/ giáo viên chủ nhiệm và lớp học sinh, sinh viên.

Căn cứ Điều lệ nhà trường của từng trình độ đào tạo, Hiệu trưởng quy định hệ thống tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên phù hợp, bảo đảm thực hiện các nội dung công tác học sinh, sinh viên.

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

a) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác học sinh, sinh viên.

b) Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ, ngành, địa phương trong công tác học sinh, sinh viên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác học sinh, sinh viên. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác học sinh, sinh viên vào nề nếp, bảo đảm cho học sinh, sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

c) Quản lý học sinh, sinh viên về các mặt học tập và rèn luyện, tình hình tư tưởng và đời sống. Hằng năm, tổ chức đối thoại với học sinh, sinh viên để giải thích đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của trường cho học sinh, sinh viên; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của học sinh, sinh viên.

d) Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác học sinh, sinh viên; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên.

e) Quyết định sự tham gia của học sinh, sinh viên mang tính chất đại diện cho trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

2. Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học trong công tác học sinh, sinh viên

2.1. Chức năng

- Tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội và của địa phương trong công tác học sinh, sinh viên, tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác học sinh, sinh viên vào nề nếp, đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác học sinh, sinh viên và đảm bảo cho học sinh, sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

- Quản lý học sinh, sinh viên về học tập và rèn luyện, chú trọng công tác giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống cho học sinh, sinh viên. Cung cấp cho học sinh, sinh viên thông tin cần thiết của Trường, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của học sinh, sinh viên.

- Phối hợp tốt với Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, các khoa, phòng trong công tác học sinh, sinh viên.

2.2. Nhiệm vụ

a) Công tác hành chính:

- Phối hợp các Khoa, Phòng, Đoàn thanh niên tiếp nhận sinh viên mới nhập học theo đúng quy định của Bộ Lao động – Thương binh và xã hội và nhà Trường. Sắp xếp, bố trí các lớp học sinh, sinh viên, chỉ định ban cán sự lớp (lớp trưởng, lớp phó) lâm thời trong thời gian đầu khoá học. Bàn giao các lớp học sinh, sinh viên về các Khoa; cấp thẻ học sinh, sinh viên và thay đổi thẻ học sinh, sinh viên đối với những trường hợp bị xử lý (ngừng tiến độ, học lại) hoặc phải chuyển lớp.

- Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên theo quy định.

- Giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến học sinh, sinh viên như xác nhận là học sinh, sinh viên của Trường để học sinh, sinh viên được vay tín dụng đào tạo và học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách được hưởng các chế độ trợ cấp của Nhà nước; đề nghị địa phương, chủ nhà trọ nhận xét đối với từng sinh viên ngoại trú cuối mỗi học kỳ; thường trực tiếp học sinh, sinh viên và hướng dẫn học sinh, sinh viên đến các phòng, ban liên quan hoặc Ban giám hiệu (nếu xét thấy cần thiết) để giải quyết các yêu cầu của học sinh, sinh viên.

- Tiếp nhận và giải quyết mọi đơn từ, khiếu nại, khiếu tố liên quan đến học sinh, sinh viên để giải quyết hoặc báo cáo Ban giám hiệu giải quyết.

b) Công tác tổ chức, quản lý học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên:

- Tổ chức, quản lý việc học tập của học sinh, sinh viên như theo dõi việc thực hiện thời khoá biểu, kiểm tra việc học tập của học sinh, sinh viên trên lớp, phối hợp với các Khoa và giảng viên đứng lớp để triển khai các hình thức điểm danh tại lớp học.

- Học sinh, sinh viên nghỉ học từ 01 ngày đến 02 ngày Cố vấn học tập/giáo viên chủ nhiệm xem xét giải quyết, từ 03 đến 05 ngày Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học cấp giấy phép, 05 ngày trở lên phải trình lên Ban giám hiệu xem xét; Kiểm tra học sinh, sinh viên thực hiện nội quy trường học.

- Triển khai thực hiện việc đánh giá ý thức học tập và rèn luyện của sinh viên theo Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

- Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường. Tổ chức thực hiện thi đua, khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên.

- Thường trực Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh, sinh viên.

- Tổ chức thực hiện “Tuần sinh hoạt đầu khóa học sinh, sinh viên” đầu khoá học và đầu mỗi năm học.

- Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, thi tay nghề giỏi, olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích hoạt động học tập khác.

- Tổ chức triển khai công tác giáo dục tư tưởng, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống cho sinh viên theo quy định.

c) Công tác y tế, thể thao, văn hoá, văn nghệ:

- Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học, tổ chức khám sức khoẻ cho học sinh, sinh viên khi vào nhập học; chăm sóc, phòng chống dịch bệnh và khám sức khoẻ định kỳ cho học sinh, sinh viên trong thời gian học tập theo quy định.

- Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao; phối hợp với Đoàn Thanh niên, tổ chức thi đấu và tham gia các giải văn nghệ, thể thao do các cấp tổ chức.

- Vận động học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể.

d) Công tác an ninh, chính trị, trật tự, an toàn, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội:

- Phối hợp với chính quyền và công an địa phương trên địa bàn xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh chính trị, trật tự và an toàn cho học sinh, sinh viên, giải quyết các vụ liên quan đến học sinh, sinh viên.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm ma túy, mại dâm, HIV/AIDS và các hoạt động khác có liên quan đến học sinh, sinh viên, hướng dẫn học sinh, sinh viên chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế; phát hiện và xử lý học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế, ...

- Tư vấn tâm lý xã hội cho học sinh, sinh viên.

- Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế công tác học sinh, sinh viên ngoại trú.

đ) Thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên:

Tổ chức thực hiện các chế độ chính sách Nhà nước đối với học sinh, sinh viên về học bổng, trợ cấp xã hội và các chế độ khác liên quan đến học sinh, sinh viên.

e) Tổ chức các hoạt động hướng nghiệp, thực hiện công tác tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên .

f) Là đầu mối, giúp Hiệu trưởng trong công tác phối hợp với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trong việc thực tập, thực hành và giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên.

g) Tổ chức khảo sát việc làm của học sinh, sinh viên sau tốt nghiệp nhằm thu nhận thông tin khách quan về sản phẩm đào tạo của nhà trường, giúp nhà trường có sự điều chỉnh cần thiết trong công tác đào tạo và quản lý.

3. Nhiệm vụ của Cố vấn học tập/giáo viên chủ nhiệm lớp trong công tác học sinh, sinh viên

a. Tổ chức họp lớp hàng tháng; phê duyệt danh sách ban cán sự lớp; tổ chức sinh hoạt lớp định kỳ.

b. Phối hợp với các Khoa/Phòng và Đoàn thanh niên để theo dõi, đánh giá toàn diện về học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên; nhận xét và tham gia chấm điểm rèn luyện theo quy định về đánh giá, xếp loại học sinh, sinh viên.

c. Phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học giáo dục phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong lối sống học sinh, sinh viên, theo dõi, kiểm tra tuân thủ các quy định, quy chế của Nhà trường.

d. Kiến nghị Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học giải quyết các chế độ, chính sách cho học sinh, sinh viên.

e. Tư vấn và định hướng cho học sinh, sinh viên trong việc tham gia các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa.

4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban cán sự lớp học sinh, sinh viên

- Lớp trưởng và các lớp phó do tập thể học sinh, sinh viên trong lớp bầu, Cố vấn học tập/giáo viên chủ nhiệm và Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học công nhận. Nhiệm kỳ của Ban cán sự lớp theo năm học.

- Thành phần Ban cán sự lớp gồm: 01 lớp trưởng, 01 đến 02 lớp phó và các tổ trưởng

a) Nhiệm vụ của Ban cán sự lớp:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động sinh hoạt, đời sống và các hoạt động xã hội theo kế hoạch của nhà trường, khoa, phòng, ban.

- Đôn đốc học sinh, sinh viên trong lớp chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về học tập, rèn luyện. Xây dựng nề nếp tự quản trong lớp.

- Tổ chức, động viên giúp đỡ những học sinh, sinh viên gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thay mặt cho học sinh, sinh viên của lớp liên hệ với giáo viên chủ nhiệm và các giáo viên giảng dạy, đề nghị các khoa, phòng và Ban giám hiệu giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của học sinh, sinh viên.

- Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên, Cố vấn học tập/giáo viên chủ nhiệm và khoa, phòng trong hoạt động của lớp.

- Báo cáo đầy đủ, chính xác tình hình học tập, rèn luyện theo học kỳ, năm học và những việc đột xuất của lớp với giáo viên chủ nhiệm, Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.

b) Quyền của Ban cán sự lớp: Được cộng điểm thưởng vào điểm rèn luyện theo quy định.

Chương IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 8. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của tác học sinh, sinh viên.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong trường.

Điều 9. Nội dung và thang điểm đánh giá

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	KHUNG ĐIỂM	GHI CHÚ
I. Đánh giá về ý thức, thái độ học tập, thực tập và kết quả học tập	Tối đa 30 điểm	
1. Chấp hành nội quy lớp học	10đ	Nghỉ học có phép: -1 điểm/01 buổi, Nghỉ học không phép: -2 điểm/01 buổi, Các vi phạm khác (đi trễ, về sớm, đồng phục...): -1 điểm/01 lần vi phạm

2. Tất cả điểm kết thúc môn học đạt yêu cầu	5đ	Thi lại: -1 điểm/01 môn
3. Kết quả học tập:		
Điểm TBCHT đạt loại trung bình	2đ	
Điểm TBCHT đạt loại khá	4đ	
Điểm TBCHT đạt loại giỏi	6đ	
Điểm TBCHT đạt loại xuất sắc	8đ	
4. Tham gia đầy đủ các hoạt động sinh hoạt chuyên đề về học tập, các hoạt động ngoại khóa liên quan đến học tập	4đ	Tham gia đầy đủ được + 4 điểm, tham gia không đầy đủ sẽ -1điểm/lần
5. Tham gia các kỳ thi, cuộc thi liên quan đến học thuật (tổ chức hoặc tham dự ngoài trường)	3đ	Tham gia đầy đủ được +3đ điểm, tham gia không đầy đủ sẽ -1điểm/lần
II. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường	Tối đa 25 điểm	
1. Không vi phạm quy chế thi và kiểm tra	4đ	Vi phạm không cho điểm.
2. Tham gia đầy đủ các buổi học tuần sinh hoạt công dân học sinh, sinh viên, các buổi họp, sinh hoạt tập thể của lớp tổ chức	7đ	Vắng không có phép: -1 điểm/01 lần.
3. Giữ gìn vệ sinh trong khuôn viên trường	2đ	Khi vi phạm bị lập biên bản không cho điểm
4. Thực hiện tốt công tác nội trú, ngoại trú	2đ	Thực hiện tốt công tác nội trú, ngoại trú +3điểm, không có sổ ngoại trú/ nội trú không cộng điểm.
5. Bảo vệ tài sản của Nhà trường, bệnh viện, cơ sở y tế, nơi đi thực tập, thực tế.	2đ	Thực hiện tốt +2điểm, vi phạm không cộng điểm.
6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời gian.	4đ	Vi phạm không cho điểm.
7. Trong học kỳ, tập thể lớp thực hiện tốt quy chế công tác học sinh, sinh viên.	4đ	Khi trong lớp có thành viên bị kỷ luật: Khiển trách: - 1 điểm cho tất cả các thành viên; Cảnh cáo: - 3 điểm cho tất cả các thành viên; Đình chỉ học tập trở lên: Tất cả các thành viên không được điểm mục này.
III. Tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường	Tối đa 25 điểm	
1. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn	10đ	Vắng có phép hoặc tham dự

nghệ, thể dục thể thao khi được phân công		nhưng về sớm: - 1 điểm/01 lần, vắng không phép: - 5 điểm/01 lần
2. Tham gia các buổi lao động từ cấp lớp trở lên tổ chức	5đ	Vắng có phép: - 1 điểm/01 lần, Vắng không phép: - 3điểm/01 lần
3. Tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội do Nhà trường tổ chức hoặc các hoạt động ngoài trường nếu được phân công.	5đ	Tham gia không đầy đủ sẽ trừ 1điểm/ lần
4. Tham gia hiến máu tình nguyện	5đ	Có minh chứng kèm theo
IV. Ý thức và kết quả tham gia công tác lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường	Tối đa 20 điểm	
1. Có đóng góp tích cực cho phong trào đoàn, hội,... có hiệu quả được Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trường công nhận	10đ	Có danh sách xác nhận đóng góp tích cực của Đoàn Thanh niên
2. Tham gia đầy đủ các buổi học tập, quán triệt chủ trương, đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, các buổi tuyên truyền, sinh hoạt chuyên đề do trường và các cơ quan, tổ chức ngoài trường đứng ra tổ chức khi có triệu tập	10đ	Vắng có phép hoặc tham dự nhưng về sớm: -1 điểm/01 lần, vắng không phép: -5 điểm/01 lần
Điểm tổng cộng	100đ	
Các trường hợp được cộng điểm		
1. Có ý thức nâng cao trình độ ngoại ngữ		
- Có chứng chỉ A2 Anh văn hoặc ngoại ngữ khác trình độ tương đương	+1đ	Tính theo chứng chỉ cao nhất được nhận trong học kỳ. Phải có minh chứng kèm theo. Nếu đã có chứng chỉ còn hạn thì được tính cho 01 kỳ.
- Có chứng chỉ B1 Anh văn hoặc ngoại ngữ khác trình độ tương đương	+3đ	
- Có chứng chỉ B2 Anh văn trở lên hoặc ngoại ngữ khác trình độ tương đương	+5đ	
2. Được biểu dương, khen thưởng trong các đợt hội thao, văn hóa, văn nghệ.		Có minh chứng kèm theo
Hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ cấp trường	+3đ/lần	
Hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ cấp tỉnh trở lên	+5đ/lần	
3. Tích cực hoạt động, phát huy tốt vai trò của BCS lớp, BCH đoàn, hội và hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị được giao được tập thể lớp, Đoàn trường và Phòng Quản lý		Có danh sách xác nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học và Đoàn Thanh niên;

đào tạo và nghiên cứu khoa học công nhận:		
- Lớp trưởng, bí thư Chi Đoàn lớp	+7đ	
- Lớp phó, Phó bí thư Chi Đoàn lớp, Ủy viên BCH Đoàn trường	+5đ	
- Tổ trưởng, Nhóm trưởng hoạt động tích cực được sự công nhận của tổ, nhóm	+2đ	
4. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, dự án khởi nghiệp.	+10đ	Có minh chứng kèm theo
Các trường hợp bị trừ điểm		
1. Bỏ trực bệnh viện	-10đ/lần	
2. Tham gia các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường hoặc hút thuốc lá trong trường học	-10đ/lần	Khi bị lập biên bản
3. Lớp trưởng, bí thư Chi Đoàn lớp không hoàn thành nhiệm vụ	-7đ	
4. Lớp phó, Phó bí thư Chi Đoàn lớp, Ủy viên BCH Đoàn trường không hoàn thành nhiệm vụ	-5đ	
5. Tổ trưởng, Nhóm trưởng hoạt động tích cực được sự công nhận của tổ, nhóm không hoàn thành nhiệm vụ	-2đ	

Tổng điểm: 100 điểm (Vượt mức chỉ tính 100 điểm)

Ngoài các nội dung quy định trên, trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện học sinh, sinh viên sẽ xem xét và quyết định điểm thưởng thêm hoặc điểm bị giảm đi ngoài các điểm quy định nêu trên.

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của HSSV được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm;
- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

3. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học tham mưu Hiệu trưởng ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện chấm điểm rèn luyện học sinh, sinh viên và biểu mẫu phiếu tự đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV.

Điều 11. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên. Hội đồng gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;
- b) Thường trực Hội đồng: Là Trưởng phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học;
- c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, phòng liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện:

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, học sinh, sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do Nhà trường quy định;

b) Cố vấn học tập/ Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng học sinh, sinh viên trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất);

c) Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học căn cứ biên bản đề nghị của lớp, tổng hợp và trình Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên của Nhà trường;

d) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện tiến hành họp, xét, đánh giá điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên.

đ) Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học tham mưu, trình hiệu trưởng quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

e) Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên phải được thông báo cho học sinh, sinh viên ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

Điều 12. Thời gian đánh giá và cách tính điểm:

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện của các năm học.

3. Học sinh, sinh viên có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 13. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường và ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của học sinh, sinh viên.

3. Kết quả đánh giá rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 14. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện

1. Học sinh, sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng, khoa hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương V KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 15. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên có thành tích cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Đạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn hóa, văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị; có dự án khởi nghiệp đạt giải.

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, đoàn thể của học sinh, sinh viên, hoạt động thanh niên xung kích, học sinh, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng;

d) Các thành tích đặc biệt khác.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp học sinh, sinh viên được tiến hành vào cuối năm học, khóa học. Cụ thể:

a) Khen thưởng cá nhân:

- Khen thưởng năm học đối với cá nhân theo danh hiệu: Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi đối với trường hợp xếp loại học tập năm học từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc đối với trường hợp xếp loại học tập năm học và rèn luyện xuất sắc;

- Khen thưởng toàn khóa đối với cá nhân theo danh hiệu: Giỏi, Xuất sắc. Tiêu chuẩn xếp loại danh hiệu học sinh, sinh viên Giỏi toàn khóa đối với trường hợp xếp loại học tập toàn khóa từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện toàn khóa từ tốt trở lên; danh hiệu học sinh, sinh viên Xuất sắc toàn khóa đối với trường hợp xếp loại học tập khóa học và rèn luyện toàn

khóa xuất sắc; trong trường hợp tập thể lớp không có học sinh, sinh viên khen thưởng toàn khóa loại giỏi, xuất sắc có thể xem xét khen 01 trường hợp có điểm học tập khóa học xếp loại khá, điểm rèn luyện toàn khóa từ tốt trở lên và tham gia tích cực các phong trào của nhà trường.

b) Khen thưởng năm học đối với tập thể lớp xuất sắc theo 10 tiêu chí sau

TT	NỘI DUNG	ĐIỂM ĐẠT
1	Trong năm có 90% đánh giá buổi học lý thuyết, lâm sàng đạt loại A và không có xếp loại C, D	15
2	Đóng học phí đầy đủ và đúng thời hạn	10
3	Tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc 100%	10
4	Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, dự án khởi nghiệp.	05
5	Tối thiểu 50% sinh viên đạt điểm trung bình học kỳ từ khá trở lên	10
6	Có ít nhất 02 sinh viên đạt “Sinh viên 5 tốt” từ cấp trường trở lên	05
7	Không có sinh viên vi phạm quy chế thi	10
8	Trên 70% sinh viên có kết quả đánh giá rèn luyện từ tốt trở lên.	10
9	Tổ chức ít nhất 01 buổi sinh hoạt kỹ năng ngoại khóa	15
10	Không có học sinh, sinh viên bị hình thức kỷ luật	10

- Cuối mỗi năm học, lớp tự đánh giá xếp loại tập thể lớp xuất sắc và nộp về phòng Công tác Học sinh – Sinh viên.

- Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học căn cứ biên bản đề nghị của lớp, tổng hợp và trình Hội đồng khen thưởng kỷ luật học sinh, sinh viên của Nhà trường;

c) Việc đánh giá, xếp loại học tập của học sinh, sinh viên được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại. Không xét khen thưởng đối với học sinh bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

Điều 16. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu năm học, các lớp đăng kí danh hiệu tập thể lớp và cá nhân nộp về phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Cuối năm học, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp học sinh, sinh viên và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của Cố vấn học tập/ giáo viên chủ nhiệm;

b) Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học họp tổng hợp và trình Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên;

c) Hội đồng khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp, xét và đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp xuất sắc.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của học sinh, sinh viên phải được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên.

Điều 17. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

1. Học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 03 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ;

b) Cảnh cáo: Đối với học sinh, sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng;

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi học sinh, sinh viên không được làm;

d) Buộc thôi học: Đối với học sinh, sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Quy định chi tiết về hành vi vi phạm để áp dụng theo từng hình thức kỷ luật quy định tại Khoản 1 Điều này như sau:

TT	TÊN VỤ VIỆC VI PHẠM	SỐ LẦN VI PHẠM VÀ HÌNH THỨC XỬ LÝ				GHI CHÚ
		KHIỂN TRÁCH	CẢNH CÁO	ĐÌNH CHỈ HỌC TẬP CÓ THỜI HẠN	BUỘC THÔI HỌC	
1	Nghỉ học không phép	Nghỉ liên tục từ 10 - 15 ngày/ học kỳ	Nghỉ liên tục từ 16 - 20 ngày/ học kỳ	Nghỉ liên tục từ 21 - 30 ngày/ học kỳ	Nghỉ liên tục trên 30 ngày/ học kỳ	
2	Bỏ trực bệnh viện không phép	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Lần 5	Lần 1 nhắc nhở trước lớp
3	Vô lễ với thầy, cô giáo và CBVC nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
4	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
5	Thi, kiểm tra hộ, hoặc		Lần 1	Lần 2	Lần 3	

	nhờ người thi, kiểm tra hộ; làm hộ, nhờ làm hoặc sao chép tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp					
6	Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ bậy vào bài thi; bỏ thi không có lý do chính đáng					Xử lý theo quy chế
7	Không đóng học phí đúng quy định					Xử lý theo quy định nhà trường
8	Làm hư hỏng tài sản của trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
9	Uống rượu trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
10	Hút thuốc lá trong giờ học, trong phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định					Vi phạm từ 3 lần trở lên, xử lý từ khiển trách đến cảnh cáo
11	Chơi cờ bạc dưới mọi hình thức	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
12	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng văn hóa phẩm đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
13	Sử dụng, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm; tham gia hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.

						Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
17	Đưa phần tử xấu vào trong trường, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trong nhà trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
18	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
19	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật	Lần 1	Lần 2		Lần 3	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

Ghi chú: Ngoài những nội dung nêu trên, nếu học sinh, sinh viên vi phạm những nội dung khác, tùy theo nội dung và mức độ vi phạm mà Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của trường sẽ có hình thức xử lý kỷ luật phù hợp.

Điều 18. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a) Học sinh, sinh viên mắc khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật;

b) Cố vấn học tập/ Giáo viên chủ nhiệm chủ trì họp với tập thể lớp học sinh, sinh viên để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học;

c) Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên của Trường;

d) Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng;

đ) Thành phần dự họp xét kỷ luật học sinh, sinh viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên ngoài các thành viên của Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh,

sinh viên và Cố vấn học tập/ Giáo viên chủ nhiệm lớp có học sinh, sinh viên vi phạm, còn có đại diện tập thể lớp có học sinh, sinh viên vi phạm và học sinh, sinh viên có hành vi vi phạm (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu học sinh, sinh viên vi phạm kỷ luật đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên vẫn tiến hành họp và xét thêm khuyết điểm thiếu ý thức tổ chức kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định kỷ luật.

2. Hội đồng khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng;
- b) Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học
- c) Các ủy viên: Là đại diện các phòng, khoa có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội sinh viên (nếu có) của Trường.

3. Hồ sơ xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên:

- a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp học sinh, sinh viên có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được);
- b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm học sinh, sinh viên vi phạm;
- c) Biên bản họp của Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học
- d) Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của học sinh, sinh viên phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên. Trường hợp học sinh, sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Trường cần gửi thông báo cho địa phương, nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú và gia đình học sinh, sinh viên biết để quản lý, giáo dục.

Điều 19. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp bị khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp bị cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu học sinh, sinh viên không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, học sinh, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu học sinh, sinh viên có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi học sinh, sinh viên có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

Điều 20. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể lớp học sinh, sinh viên nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Hiệu trưởng Nhà trường. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương VI

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 21. Nguyên tắc đánh giá

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh, sinh viên của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

Điều 22. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thang điểm

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

- a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;
- b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên: 15 điểm;
- c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;
- d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;
- đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên: 15 điểm;
- e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên: 10 điểm;
- g) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;
- h) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;
- i) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục 03 ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 23. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.

2. Công tác học sinh, sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:

- a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;
- b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;
- c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;
- d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;
- đ) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

Điều 24. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên và thời gian thực hiện

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là trưởng phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học; các Ủy viên khác là lãnh đạo nhà trường và lãnh đạo một số khoa, phòng liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Nhà trường.

2. Ban đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác HSSV theo quy định tại Điều 22, Điều 23 Quy chế này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình cơ quan chủ quản xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

3. Báo cáo kết quả tự đánh giá, xếp loại được gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Khánh Hòa để phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

Điều 25. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng về công tác học sinh, sinh viên và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Trách nhiệm triển khai

1. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học chủ động xây dựng quy chế công tác học sinh, sinh viên và triển khai thực hiện.

2. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, gia đình học sinh, sinh viên và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tốt công tác học sinh, sinh viên.

3. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học báo cáo Ban Giám hiệu những vụ việc xảy ra có liên quan đến học sinh, sinh viên.

Điều 27. Công tác thanh tra, kiểm tra, khen thưởng, kỷ luật

1. Ban Giám hiệu tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác học sinh, sinh viên theo quy định.

2. Các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác học sinh, sinh viên được xét khen thưởng theo quy định.

3. Các cá nhân vi phạm quy định về công tác học sinh, sinh viên tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ban Giám hiệu (qua Phòng Quản lý Đào tạo và nghiên cứu khoa học) để được hướng dẫn./.

PHỤ LỤC
NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ THANG ĐIỂM
NĂM HỌC 20.... - 20....

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
I	Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính		15		
1	Thành lập tổ chức (phòng, ban) chuyên trách công tác học sinh, sinh viên theo Điều lệ trường trung cấp, Điều lệ trường cao đẳng	Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh, sinh viên	0		
		Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh, sinh viên nhưng có bố trí cán bộ chuyên trách công tác học sinh, sinh viên ghép với các phòng, ban khác	1,5		
		Thành lập phòng, ban độc lập, chuyên trách công tác học sinh, sinh viên	3		
2	Ban hành quy chế và các quy định riêng về công tác học sinh, sinh viên trong nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện HSSV	Không ban hành quy chế, quy định (cả riêng, chung) về công tác học sinh, sinh viên	0		
		Ban hành quy chế, quy định về công tác học sinh, sinh viên trong quy chế hoạt động chung của nhà trường	1,5		
		Ban hành quy chế, quy định riêng về công tác học sinh, sinh viên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh, sinh viên.	3		
3	Thực hiện quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh, sinh viên	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không đầy đủ, đúng hạn	1,5		
		Thực hiện tốt quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh, sinh viên	3		
4	Công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	Không giải quyết kịp thời, còn khó khăn, vướng mắc cho người học (có phản ánh, thắc mắc của người học, gia đình,...)	0		
		Đã giải quyết công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	1,5		
		Có quy định cụ thể quy trình và tổ chức thực hiện tốt công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	3		

	liệu về học sinh, sinh viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	Không có cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; không ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên.	0		
		Có cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên nhưng chưa thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên.	1,5		
		Thực hiện tốt công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dữ liệu hồ sơ học sinh, sinh viên.	3		
II	Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên		15		
1	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên.	Thực hiện không đầy đủ, kịp thời	0		
		Có phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của trường	1,5		
		Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên đầy đủ, kịp thời, hình thức đa dạng để học sinh, sinh viên hiểu rõ các quy định	3		
2	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của HSSV	Không có ký túc xá	0		
		Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên.	3		
3	Công tác quản lý HSSV ngoại trú	Không quy định về công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	0		
		Có các quy định cụ thể về công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	1,5		
		Thực hiện tốt công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú và thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương, gia đình để phối hợp quản lý	3		
4	Công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân HSSV và xử lý kỷ luật HSSV	Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên	0		
		Có triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên nhưng còn mang tính hình thức, chưa tạo được phong trào thi đua, kỷ cương trong nhà trường.	1,5		
		Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong nhà trường	3		
5	Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện	Không thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp	0		

	các nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên	hành nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên			
		Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên, không để xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng dẫn đến kỷ luật	3		
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên		10		
		Không triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	0		
1	Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	Thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên nhưng không hiệu quả	1,5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách, thực hiện tốt nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	3		
2	Tổ chức các hoạt động dịch vụ đối với học sinh, sinh viên trong nhà trường (nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao,...)	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với học sinh, sinh viên trong nhà trường	0		
		Có biện pháp quản lý được thể hiện bằng các văn bản	1,5		
		Quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ học sinh, sinh viên trong trường	3		
3	Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội	Không có kế hoạch hoạt động phối hợp	0		
		Có phối hợp nhưng không có kế hoạch	2		
		Có kế hoạch và đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản cho học sinh, sinh viên	4		
IV	Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên		10		
1	Thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh, sinh viên theo quy định	Không bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh, sinh viên	0		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh, sinh viên	1,5		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện và thực hiện chính sách học	3		

		bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh, sinh viên đúng quy định			
2	Đảm bảo nguồn kinh phí, tổ chức xét học bổng cho học sinh, sinh viên theo quy định	Không bố trí kinh phí để cấp học bổng cho học sinh, sinh viên	0		
		Đảm bảo nguồn kinh phí Quỹ học bổng và thực hiện xét cấp học bổng cho học sinh, sinh viên	3		
3	Ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	Không có quy định	0		
		Đã ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	2		
4	Phổ biến chính sách đối với học sinh, sinh viên và quy trình, hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên và đăng trên trang thông tin điện tử của nhà trường.	Không phổ biến, đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách trên trang thông tin điện tử của nhà trường	0		
		Đã thực hiện phổ biến và đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên	2		
V	Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên		15		
1	Có cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh, sinh viên	Không có	0		
		Có hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu nhưng chưa đầy đủ, hiện đại	1,5		
		Có đủ cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) hiện đại, đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh, sinh viên	3		
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ hàng năm trong HSSV gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành, nhà trường; tổ chức cho học sinh, sinh viên tham	Không có kế hoạch	0		
		Không có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ theo từng năm học nhưng có tham gia các hoạt động văn hóa, hội diễn văn nghệ chung trong ngành giáo dục nghề nghiệp	1,5		
		Có kế hoạch theo từng năm học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn	3		

	gia các sự kiện, hội diễn văn nghệ tổ chức trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp.	nghệ chung trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp			
3	Công tác phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có) trong chỉ đạo, tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	Không có hoạt động phối hợp, không tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	0		
		Có hoạt động phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	1,5		
		Chủ động tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) hiệu quả, thiết thực	3		
4	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; tổ chức phong trào thu hút, khuyến khích học sinh, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	Không có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên	0		
		Có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên	1,5		
		Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; hoạt động phong trào thu hút, khuyến khích học sinh, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	3		
5	Tổ chức Đội tuyển để tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	Không tổ chức thành Đội tuyển và không tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	0		
		Có tham gia giải, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học nhưng không tổ chức thành Đội tuyển	1,5		
		Có tổ chức Đội tuyển học sinh, sinh viên và tích cực tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học.	3		
VI	Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên		10		
1	Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên theo từng năm học và toàn khóa học	Không xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể	0		
		Có chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm học, từng khóa học	1		
		Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch với nội dung, hình thức phong phú, cuốn hút học sinh, sinh viên tham gia	2		

	đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	Không tổ chức	0		
		Tổ chức đầy đủ nội dung sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	1,5		
		Tổ chức sinh động đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức phong phú	3		
3	Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	0		
		Có thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	1,5		
		Xây dựng tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên theo Quy chế	3		
4	Công tác tuyên truyền, khuyến khích HSSV rèn luyện, phấn đấu được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có)	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không thường xuyên	1		
		Thực hiện thường xuyên, hiệu quả	2		
VII	Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học		10		
1	Thành lập phòng Y tế và bố trí viên chức chuyên môn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe trong nhà trường	Không thành lập Phòng Y tế	0		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế nhưng hoạt động không chuyên nghiệp	1,5		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định, hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên hiệu quả.	3		
2	Tổ chức việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh, sinh viên; Phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên	Không tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên khi nhập trường	0		
		Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên khi nhập trường	1		
		Tổ chức tốt việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh, sinh viên theo quy định; hàng năm có hoạt động phối hợp, truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên.	2		

	lớp học, ký túc xá); không để xảy ra dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	Không đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn	1,5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong nhà trường	3		
4	Thực hiện các quy định và tổ chức công tác truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá trong nhà trường	Không có biện pháp thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá	0		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc lá trong trường học, thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm	2		
VIII	Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội		10		
1	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	Không có kế hoạch phối hợp	0		
		Có kế hoạch và thực hiện phối hợp với công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường học	3		
		Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương đồng thời định kỳ tổ chức kiểm tra việc áp dụng các biện pháp về đảm bảo an ninh, trật tự giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	5		
2	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các trường hợp vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan đến HSSV; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong nhà trường	Có xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong nhà trường	0		
		Không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học; tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến học sinh, sinh viên	3		

	viên trong nhà trường	Không thành lập	0		
		Có thành lập	1		
		Thành lập và có kế hoạch hoạt động hiệu quả	2		
IX	Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được		5		
1	Quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường	Không ban hành quy tắc ứng xử trong nhà trường	0		
		Có ban hành quy tắc ứng xử nhưng việc tổ chức thực hiện chưa hiệu quả	1,5		
		Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường và có biện pháp thực hiện hiệu quả	2,5		
2	Có đội tuyển của nhà trường đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: Văn nghệ, thể thao, chuyên môn, kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, Olympic các môn khoa học,...cấp khu vực và toàn quốc	Không có	0		
		Có đội tuyển của Trường tham gia các cuộc thi nhưng chưa đạt giải cao	1,5		
		Có đội tuyển tham gia các cuộc thi và đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)	2,5		
		Tổng cộng:	100		